

Số: 297/2021/QĐST-HNGĐ

Quận 6, ngày 18 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 228/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2021, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/Ông Nguyễn Hoài T, sinh năm 1985.

Địa chỉ thường trú: Khóm H, phường T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

Địa chỉ tạm trú: 751/72/49 đường B, Phường S, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh

2/Bà Trần Thị Kim D, sinh năm 1992

Địa chỉ thường trú: Ấp L, xã T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang.

ĐCLL: 399/42 Liên Tỉnh N, Phường S, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hoài T và bà Trần Thị Kim D thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Hoài T và bà Trần Thị Kim D tự khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hoài T và bà Trần Thị Kim D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Hoài T và bà Trần Thị Kim D mỗi người phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0038716 ngày 18/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 6. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 103 ngày 17/12/2018 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang không còn hiệu lực kể từ ngày Tòa án ra quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Q.6;
- UBND xã T, huyện Đ;
- Tỉnh Tiền Giang;
- Đương sự
- Lưu hồ sơ, Vp.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Bảy